

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học
Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học theo đoạn văn đã cho. **(0.5 điểm)**

Trả lời:

Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý.

Câu 2: Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được đề cập trong tài liệu. **(0.5 điểm)**

Trả lời:

Các nhiệm vụ của tâm lý học được đề cập trong tài liệu bao gồm:

1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.
2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý.
3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý.

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 3: Giải thích ý nghĩa của tâm lý học trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý và mối quan hệ của nó với các ngành khoa học khác. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có ý nghĩa quan trọng trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý, giúp giải thích một cách khoa học các hiện tượng này và phục vụ trực tiếp cho sự nghiệp giáo dục. Nó góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người và có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống.

Tâm lý học có mối quan hệ chặt chẽ với triết học, các ngành khoa học tự nhiên, cũng như các khoa học xã hội và nhân văn, cho thấy sự liên kết và ảnh hưởng lẫn nhau giữa tâm lý học và các lĩnh vực khoa học khác.

Câu 4: Phân biệt giữa phản ánh tâm lý và phản ánh cơ học, đồng thời nêu rõ những đặc điểm nổi bật của phản ánh tâm lý. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Phản ánh tâm lý và phản ánh cơ học khác nhau ở chỗ:

- ****Phản ánh cơ học**** là sự tác động qua lại giữa các loại vật chất, để lại dấu vết ở cả hai hệ thống tác động và chịu sự tác động, ví dụ như nước chảy làm mòn đá.
- ****Phản ánh tâm lý**** là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, vào não bộ con người, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới.

Các đặc điểm nổi bật của phản ánh tâm lý bao gồm:

1. ****Tính sinh động và sáng tạo****: Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động và khác xa với hình ảnh vật lý "chết cứng".
2. ****Tính chủ thể****: Hình ảnh tâm lý phụ thuộc vào chủ thể, có sự khác biệt giữa các cá nhân khi nhận thức cùng một hiện thực.
3. ****Phản ánh qua "lăng kính chủ quan"****: Con người phản ánh thế giới bằng hình ảnh tâm lý thông qua cảm nhận và trạng thái của bản thân.

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 5: Hãy phân loại và giải thích các hiện tượng tâm lý mà bạn quan sát trong một tình huống giao tiếp hàng ngày, áp dụng kiến thức về bản chất và chức năng của tâm lý học đã học. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Trong một tình huống giao tiếp hàng ngày, có thể quan sát các hiện tượng tâm lý sau:

1. ****Quá trình nhận thức****: Khi một người lắng nghe và hiểu thông điệp từ người khác, họ đang sử dụng quá trình nhận thức để nhận biết và xử lý thông tin.

2. ****Quá trình xúc cảm****: Nếu trong cuộc giao tiếp, một người cảm thấy vui mừng, tức giận hoặc buồn bã, đó là sự thể hiện của quá trình xúc cảm, giúp họ tỏ thái độ với nội dung cuộc trò chuyện.

3. ****Quá trình ý chí****: Khi một người quyết định tham gia vào cuộc trò chuyện mặc dù họ cảm thấy mệt mỏi, điều này thể hiện quá trình ý chí, cho thấy nỗ lực của họ để đạt được mục đích giao tiếp.

Ngoài ra, các trạng thái tâm lý như sự thoải mái hay căng thẳng cũng có thể xuất hiện trong tình huống giao tiếp, ảnh hưởng đến cách mà người ta tương tác với nhau. Những thuộc tính tâm lý như sự tự tin hay lo âu cũng có thể ảnh hưởng đến cách mà mỗi cá nhân tham gia vào cuộc giao tiếp.

Tất cả các hiện tượng này đều phản ánh bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý con người, đồng thời thực hiện chức năng định hướng, điều khiển và điều chỉnh hoạt động giao tiếp.

Câu 6: Vận dụng kiến thức về phản ánh tâm lý, hãy đưa ra một ví dụ cụ thể minh họa cách mà một tình huống thực tế có thể tạo ra hình ảnh tâm lý trong đầu một người. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Một ví dụ minh họa cho cách mà một tình huống thực tế có thể tạo ra hình ảnh tâm lý trong đầu một người là khi một người nhìn thấy một cuốn sách. Hình ảnh tâm lý về cuốn sách đó sẽ khác nhau tùy thuộc vào kinh nghiệm và cảm xúc của từng người. Người biết chữ có thể hình dung nội dung và ý nghĩa của cuốn sách, trong khi người không biết chữ chỉ có thể thấy hình ảnh vật lý của nó. Điều này thể hiện tính chủ thể của hình ảnh tâm lý, nơi mà cùng một hiện thực khách quan tác động đến mỗi người sẽ tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau.

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 7: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất của tâm lý và các hiện tượng tâm lý trong cuộc sống hàng ngày. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất của tâm lý con người được xác định là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Điều này có nghĩa là tâm lý không chỉ là sản phẩm của các hiện tượng tinh thần mà còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường xã hội và văn hóa mà con người sống.

Các hiện tượng tâm lý trong cuộc sống hàng ngày, như quá trình nhận thức, xúc cảm và ý

chí, đều phản ánh cách mà con người tương tác với thế giới xung quanh. Ví dụ, quá trình nhận thức giúp con người nhận biết sự vật hiện tượng, trong khi quá trình xúc cảm thể hiện thái độ của họ đối với những sự vật đó. Những hiện tượng này không chỉ diễn ra trong một khoảng thời gian ngắn mà còn bị ảnh hưởng bởi các trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý ổn định của cá nhân.

Tóm lại, bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý con người quyết định cách mà các hiện tượng tâm lý diễn ra trong cuộc sống hàng ngày, phản ánh sự tương tác giữa cá nhân với môi trường xã hội và văn hóa.

Câu 8: So sánh và phân loại các khía cạnh khác nhau của phản ánh tâm lý và ảnh hưởng của nó đến hành vi con người trong các tình huống xã hội khác nhau. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Phản ánh tâm lý là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới. Có hai khía cạnh chính của phản ánh tâm lý:

1. ****Tính sinh động và sáng tạo**:** Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động và sáng tạo, khác với hình ảnh vật lý "chết cứng". Điều này cho phép con người có thể tưởng tượng và sáng tạo trong các tình huống xã hội.
2. ****Tính chủ thể**:** Hình ảnh tâm lý phụ thuộc vào chủ thể, nghĩa là cùng một hiện thực có thể được phản ánh khác nhau bởi các cá nhân khác nhau hoặc bởi cùng một cá nhân trong các thời điểm và hoàn cảnh khác nhau.

****Ảnh hưởng đến hành vi con người**:**

- Trong các tình huống xã hội, phản ánh tâm lý giúp định hướng hành vi, quyết định cách thức tương tác với người khác dựa trên cách mà mỗi cá nhân cảm nhận và hiểu biết về thế giới xung quanh.
- Tính chủ thể của phản ánh tâm lý có thể dẫn đến sự khác biệt trong phản ứng và hành vi của con người, ảnh hưởng đến các mối quan hệ xã hội và sự giao tiếp.

Tóm lại, phản ánh tâm lý không chỉ là quá trình nhận thức mà còn là yếu tố quyết định trong việc hình thành và điều chỉnh hành vi của con người trong các tình huống xã hội khác nhau.

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 9: Đánh giá và phân tích mối quan hệ giữa tâm lý học và các ngành khoa học khác, từ đó đưa ra ý kiến về vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng xã hội và nhân văn. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có mối quan hệ chặt chẽ với triết học, các ngành khoa học tự nhiên, cũng như các khoa học xã hội và nhân văn. Về vị trí, tâm lý học không chỉ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý mà còn liên quan đến các quy luật và cơ chế hình thành, phát triển tâm lý, từ đó giúp giải thích các hành vi và hoạt động của con người trong bối cảnh xã hội.

Về ý nghĩa, tâm lý học góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người, phục vụ cho sự nghiệp giáo dục, và giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý. Điều này cho thấy vai trò quan trọng của tâm lý học trong việc hiểu và phân tích các hiện tượng xã hội và nhân văn, từ đó tạo điều kiện cho việc cải thiện các mối quan hệ xã hội và phát triển con người trong cộng đồng.

Câu 10: Xem xét lại các khái niệm về sự phản ánh hiện thực khách quan trong tâm lý học, và phê bình tính chính xác của chúng trong việc hình thành hình ảnh tâm lý của con người. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Sự phản ánh hiện thực khách quan trong tâm lý học được mô tả là quá trình mà hiện thực khách quan tác động vào não con người thông qua "lăng kính chủ quan". Phản ánh tâm lý tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới, mang tính sinh động và sáng tạo, khác với các hình ảnh vật lý. Hình ảnh tâm lý chịu ảnh hưởng của chủ thể, thể hiện sự khác biệt trong nhận thức giữa các cá nhân và trong cùng một cá nhân ở các thời điểm khác nhau.

Tuy nhiên, tính chính xác của khái niệm này có thể bị phê bình bởi vì nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố chủ quan như trạng thái tâm lý, hoàn cảnh và kinh nghiệm cá nhân, điều này có thể dẫn đến sự khác biệt lớn trong hình ảnh tâm lý giữa các cá nhân. Do đó, việc hình thành hình ảnh tâm lý không chỉ đơn thuần là phản ánh hiện thực mà còn là sự tương tác phức tạp giữa chủ thể và môi trường xung quanh.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 11: Bạn hãy thiết kế một chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào chương trình giảng dạy ở trường phổ thông, nhằm phát triển nhận thức và kỹ năng tâm lý cho học sinh. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Chương trình giáo dục tích hợp tâm lý học vào giảng dạy ở trường phổ thông có thể bao gồm các nội dung sau:

1. ****Giới thiệu về tâm lý học**:** Giải thích khái niệm tâm lý và tâm lý học, đối tượng nghiên cứu, nhiệm vụ và ý nghĩa của tâm lý học trong đời sống.

2. ****Bản chất và chức năng của tâm lý****: Dạy học sinh về sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người, bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý con người, cũng như chức năng của tâm lý trong việc định hướng và điều chỉnh hoạt động.

3. ****Các hiện tượng tâm lý****: Giới thiệu về các quá trình tâm lý (nhận thức, xúc cảm, ý chí), trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý, giúp học sinh hiểu rõ hơn về bản thân và người khác.

4. ****Phương pháp nghiên cứu tâm lý****: Hướng dẫn học sinh về các phương pháp quan sát, thực nghiệm, trắc nghiệm, điều tra, đàm thoại, phân tích sản phẩm hoạt động và nghiên cứu tiểu sử cá nhân, để phát triển kỹ năng nghiên cứu và phân tích tâm lý.

5. ****Ứng dụng thực tiễn****: Tổ chức các hoạt động giao tiếp, thảo luận nhóm và các bài tập thực hành để học sinh áp dụng kiến thức tâm lý vào cuộc sống hàng ngày, từ đó nâng cao kỹ năng xã hội và khả năng tự nhận thức.

Chương trình này không chỉ giúp học sinh phát triển nhận thức về tâm lý mà còn trang bị cho các em kỹ năng cần thiết trong giao tiếp và ứng xử trong xã hội.